TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HNGĐ -ST
Ngày: 03/5/2024.
(V/v Tranh chấp ly hôn, chia tài sản chung)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Lệ Pha và bà Đỗ Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Đại Đ, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Chí Ng, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Đại Đ, xã Long Đ, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(*Chị Nh có đơn vắng mặt, anh Ng vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 04/3/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Chí Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nh và anh Ng thống nhất xác định anh chị chung sống với nhau vào năm 2000, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Đ và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn: Chị Nh xác định trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Ng thường xuyên nhậu nhẹt ghen tuông vô cớ, đánh chị rất nhiều lần, chị cũng bỏ qua để tiếp tục chung sống nhưng anh Ng không sửa đổi mà ngày càng quá đáng hơn anh Ng dùng xúc phạm chị, từ đó cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng không còn hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng chị đã sống ly thân thời gian dài không còn quan tâm nhau, cũng không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định vợ chồng không thể chung sống với nhau nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Chí Ng.

Theo anh Ng xác định trong thời gian chung sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn cải vả nhưng chỉ là chuyện nhỏ trong gia đình, anh có nhậu nhẹt anh sẽ sửa đổi bản thân. Nay anh còn tình cảm với chị Nh, anh mong muốn được đoàn tụ không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Nh.

Về con chung: Chị Nh và anh Ng thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Diệu M, sinh năm 2001 và Nguyễn Chí B, sinh năm 2003. Hiện nay các con đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nh và anh Ng thống nhất thỏa thuận anh Ng có trách nhiệm giao cho chị Nh số tiền 105.000.000 đồng.

Về nợ chung: Chị Nh và anh Ng xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án

Về nội dung vụ án: Giữa chị Nh và anh Ng kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được. Tòa án tiến hành hòa giải cho anh chị nhưng chị Nh cương quyết ly hôn, xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Ng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nh được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Chị Nh và anh Ng thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Diệu M, sinh năm 2001 và Nguyễn Chí B, sinh năm 2003. Hiện nay các con đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nh và anh Ng thống nhất thỏa thuận anh Ng có trách nhiệm giao cho chị Nh số tiền 105.000.000 đồng đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Về nợ chung: Chị Nh và anh Ng xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nh phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Nh có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Nguyễn Chí Ng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đông Hải.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nh và anh Ng chung sống với nhau vào năm 2000, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Long Đ, huyện Đ H và đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Nh và anh Ng đều thừa nhận trong cuộc sống cũng có mâu thuẫn, cãi vả. Anh Ng xác định vẫn còn tình cảm với chị Nh nên không đồng ý ly hôn. Tòa án cũng cho anh chị thời gian để hòa giải hàn gắn cuộc sống vợ chồng nhưng chị Nh xác định không còn lòng tin với anh Ng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tuy nhiên chị Nh xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Ng như vậy chứng tỏ mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị là không thể kép dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh đối với anh Ng là phù hợp.

Về con chung: Chị Nh và anh Ng thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Diệu M, sinh năm 2001 và Nguyễn Chí B, sinh năm 2003. Hiện nay các con đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Trong quá trình làm việc, chị Nh và anh Ng thống nhất thỏa thuận anh Ng có trách nhiệm giao cho chị Nh số tiền 105.000.000 đồng, việc thỏa thuận của anh chị trước khi Tòa án tiến hành hòa giải và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự.

Về nợ chung: Chị Nh và anh Ng xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nh phải nộp 300.000 đồng. Án phí dân sự có giá ngạch:

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Nh; Xử cho chị Trần Thị Nh được ly hôn với anh Nguyễn Chí Ng.

2/.Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

3/. Về tài sản chung: Buộc anh Nguyễn Chí Ng giao cho chị Trần Thị Nh số tiền 105.000.000 đồng.

4/. Về nợ chung: Không có

5/. Về án phí: Chị Trần Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010049 ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã Long Đ;
- Các đương sự;
- Lưu;

Thạch Thị Ngọc Bích